

Bản án số: 122/2017/HSST

Ngày: 18-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Xuân Nhi

2. Ông Tạ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2017/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Quốc T**, sinh năm 1990 tại Bình Phước; HKTT: Thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Tạm trú: Khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1953 và bà Huỳnh Thị L (đã chết); Có vợ là Võ Thị H, sinh năm 1990 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Trung H** (tên gọi khác: **Cu L**), sinh năm 1995 tại Gia Lai; HKTT: thôn S, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai; Tạm trú: Khu phố S, phường X, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Hà Thanh B**, sinh năm 1991 tại Thanh Hóa; HKTT: thôn H, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Tạm trú: Khu phố S, phường X, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Hà Đình T (đã chết) và bà Trịnh Thị S, sinh năm 1966; Tiền án: 01 - Ngày 20/8/2014 bị TAND huyện Bù Gia Mập xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 100/2014/HSST. Ngày 25/4/2015 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Trần Quốc Đ1, sinh năm 1993 (Chết)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại:

+ Ông Trần Quốc Đ2, sinh năm 1964 (Có mặt)

+ Bà Lê Thị H, sinh năm 1966 (Có mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1991 (Có mặt)

Cùng cư trú tại: Tổ M, khu phố T, phường B, thị xã Đ, Bình Phước

Ông Đ2, bà H ủy quyền tham gia tố tụng cho chị T.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1960 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai

+ Võ Thị H, sinh năm 1990 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố P, phường T, thị xã Đồng Xoài, Bình Phước

+ Trịnh Thị S, sinh năm 1966 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện P, Bình Phước

+ Tạ Ngọc P, sinh năm 1988 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 04/01/2017, Trần Quốc Đ1 cùng với Nguyễn Huỳnh Huy H, Hoàng Chí C, Hồ Thanh T đến quán bar Latin thuộc khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài để nghe nhạc và uống bia. Đến khoảng 02 giờ ngày 05/01/2017 thì quán bar đóng cửa nghỉ không tiếp khách, anh Đ1 cùng với nhóm bạn của mình ra về. Lúc này, nhân viên của quán mang hóa đơn tính tiền với số tiền 2.220.000đ thì cả nhóm mang hóa đơn ra ngoài sân để góp tiền trả. Cả nhóm góp được số tiền 1.300.000đ, do không đủ tiền nên anh Đ1 đã lấy tiền của mình ra để

thanh toán cho quán. Sau khi tính tiền xong thì anh C đưa lại cho anh Đ1 số tiền 1.300.000đ cả nhóm đã góp trước đó và nói ngày mai sẽ gom tiền lại trả đủ cho anh Đ1 nhưng anh Đ1 không đồng ý mà tỏ thái độ bức tức vì cả nhóm đi chơi mà không ai mang đủ tiền khiến anh Đ1 phải trả tiền một mình. Anh Đ1 cầm số tiền trên tay ném lên cao làm tiền rơi xuống đất nên anh Nguyễn Huỳnh Huy H nhặt lại và đưa cho anh C, lúc này C kéo anh Đ1 đi ra khu vực nhà xe để lấy xe đi về nhưng anh Đ1 không chịu về mà tiếp tục đứng chửi cả nhóm. Lúc này có 03 nhân viên bảo vệ của quán là Nguyễn Trung H, Bùi Quốc T và Hà Thanh B đang đứng tại đó chờ nhóm anh Đ1 lấy xe về để nghỉ ngơi vì đã hết giờ làm. Thấy anh Đ1 không chịu về mà đứng chửi nhóm đi cùng nên Nguyễn Trung H đến nói “Anh tính tiền hết bao nhiêu thì mai anh em nó trả lại cho” thì anh Đ1 trả lời “Mày có tính tiền trong hóa đơn này không mà hỏi”. Nguyễn Trung H, Bùi Quốc T và Hà Thanh B thấy anh Đ1 không chịu về mà cứ đứng cãi nhau, xô đẩy với Nguyễn Trung H và thách thức nhóm bảo vệ của quán nên cả ba có ý định đánh anh Đ1, mục đích để anh Đ1 đi về, thì T đứng bên cạnh dùng tay phải (ngón giữa có đeo 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng bạc, đường kính 02 cm, mặt nhẫn hình chữ nhật, kích thước 01x1,5 cm, chính giữa nhẫn có đính 01 hạt giả đá, xung quanh 04 góc có đính 04 hạt giả đá nhỏ) đâm thẳng vào mặt anh Đ1 gây thương tích, Nguyễn Trung H cũng lao đến dùng tay đâm vào mặt anh Đ1 nhưng bị anh C can ra nên không trúng. B đứng gần đó thấy T, Nguyễn Trung H đánh anh Đ1 nên cũng đi đến dùng chân phải đá 01 cái vào người anh Đ1 rồi bỏ đi, khi bị B đá thì anh Đ1 quay lại xem ai đá mình và đi được khoảng 01mét thì từ từ gục xuống đất. Thấy vậy Nguyễn Huỳnh Huy H đến đỡ anh được ngồi lên, lúc này Nguyễn Trung H đi đến dùng chân phải đạp 01 cái vào ngực anh Đ1 rồi bỏ đi. Do thấy anh Đ1 bất tỉnh nên Nguyễn Huỳnh Huy H và T gọi xe taxi đưa anh Đ1 về nhà tại khu phố T, phường B. Khi về đến nhà thì chị T (vợ anh Đ1) phát hiện anh Đ1 toàn thân tím tái nên đã cùng nhóm bạn của anh Đ1 đưa anh Đ1 đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước cấp cứu. Khi lên đến Bệnh viện, sau khi khám xong cho anh Đ1 thì bác sỹ Lưu Quốc B thông báo anh Đ1 đã tử vong trước khi vào bệnh viện. Đến 11 giờ 00 cùng ngày thì Nguyễn Trung H, Bùi Quốc T, Hà Thanh B đến Công an thị xã Đồng Xoài đầu thú.

Tại bản kết luận Giám định pháp y số 10/2017/GDPY ngày 13/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trần Quốc Đ1, sinh năm 1993 bị ngoại lực tác động vào đầu gây chấn thương sọ não, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong. Tại thời điểm tử vong, trong máu nạn nhân có nồng độ cồn cao (183,54mg/100ml máu).

Tại bản kết luận Giám định pháp y trên hồ sơ số 778/C54B ngày 21/3/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Dùng tay đâm trực tiếp vào trán anh Trần Quốc Đ1 với một lực đủ mạnh, gây ra được chấn thương sọ não, xuất huyết não dẫn đến tử vong. Khi nạn nhân có

nồng độ cồn trong máu cao là yếu tố thuận lợi dẫn đến xuất huyết não và tử vong của nạn nhân.

+ Cơ chế: Dùng tay làm nắm đấm là một dạng vật tày, khi đấm với lực đủ mạnh, tùy mức độ sẽ để lại những hậu quả khác nhau. Nạn nhân có nồng độ cồn trong máu cao gây tình trạng tăng huyết áp tâm thu cấp tính, thành mạch kém bền vững dễ vỡ và xuất huyết khi bị ngoại lực tác động.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Như T là đại diện hợp pháp của anh Đ1 yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 517.380.000đ, bao gồm tiền mai táng, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con đến năm 18 tuổi. Gia đình các bị cáo đã bồi thường được số tiền 70.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 97/CTr – VKS ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Bùi Quốc T, Nguyễn Trung H, Hà Thanh B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33; Điều 45, Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T mức án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, Điều 33; Điều 45, Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh B mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quốc T, Nguyễn Trung H, Hà Thanh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng số 97/CTr – VKS ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi

công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 05/01/2017, các bị cáo Bùi Quốc T, Nguyễn Trung H, Hà Thanh B là bảo vệ quán bar Latin do có sự hiểu lầm nên các bị cáo có xảy ra xô xát với anh Trần Quốc Đ1 khi anh Đ1 tính tiền ở trong quán bar ra về. Sau đó Bùi Quốc T đã có hành vi dùng tay có đeo nhẫn đâm vào mặt anh Đ1 gây thương tích, Nguyễn Trung H cùng với Hà Thanh B cũng có hành vi dùng tay đánh và dùng chân đá vào anh Đ1. Hậu quả làm anh Đ1 bị tử vong. Theo như kết luận giám định anh Đ1 tử vong do bị ngoại lực tác động vào vùng đầu gây chấn thương sọ não, xuất huyết nội sọ dẫn đến tử vong.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng tay có đeo nhẫn kim loại đâm vào mặt, dùng chân tay đâm đá vào người có khả năng gây ảnh hưởng tới tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng với bản chất côn đồ, mặc dù giữa bị hại và các bị cáo không có mâu thuẫn gì chỉ có lời qua tiếng lại mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Bùi Quốc T, Nguyễn Trung H, Hà Thanh B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng không những ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương mất mát gia đình người bị hại, để lại hậu quả xấu về mặt xã hội. Việc bị hại chết là ngoài ý muốn của các bị cáo, tuy nhiên các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của mình gây ra. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm trong đó bị cáo T là người giữ vai trò chính, chính bị cáo là người trực tiếp dùng tay đeo nhẫn kim loại đâm vào mặt anh Đ1, đây chính là nguyên nhân làm anh Đ1 tử vong. Vì vậy, cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho phía người đại diện hợp pháp của người bị hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Trung H, Hà Thanh B là người thực hành tích cực dù không có sự bàn bạc nhưng các bị cáo khi thấy Bùi Quốc T đánh người bị hại, các bị cáo cũng vào tham gia đánh và đá người bị hại. Vì vậy, cũng cần xét xử các bị cáo mức án tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo B có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên bị cáo B phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường một phần hậu quả cho phía người bị hại, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ông ngoại của Nguyễn Trung H là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Như T yêu cầu các bị cáo có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 386.700.000 đồng bao gồm chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần của ông Trần Quốc Đ2, bà Lê Thị H và chị Nguyễn Thị Như T. Riêng số tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trần An N, chị Nguyễn Thị Như T yêu cầu các bị cáo cấp dưỡng hàng tháng chứ không yêu cầu cấp dưỡng một lần, cụ thể mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu An N đủ 18 tuổi.

Các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, thỏa thuận này không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Các bị cáo đã bồi thường được số tiền 100.000.000 đồng, cụ thể bị cáo T đã bồi thường được số tiền 26.000.000 đồng, bị cáo H đã bồi thường được số tiền 37.000.000 đồng, bị cáo B đã bồi thường được số tiền 37.000.000 đồng. Như vậy, các bị cáo còn phải liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 286.700.000 đồng.

Do trong vụ án này bị cáo T giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm bồi thường cao hơn các bị cáo khác, cụ thể: Bị cáo T còn phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000 đồng, bị cáo H và bị cáo B, mỗi bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 88.350.000 đồng.

Đối với số tiền cấp dưỡng hàng tháng, do bị cáo T là người giữ vai trò chính trong vụ án nên phải chịu mức cấp dưỡng cao hơn các bị cáo khác, cụ thể: Hàng

tháng bị cáo T phải cấp dưỡng cho cháu An N số tiền 600.000 đồng, bị cáo H và bị cáo B mỗi bị cáo phải cấp dưỡng cho cháu An N mỗi tháng 450.000 đồng cho đến khi cháu An N đủ 18 tuổi.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng bạc, không rõ nhãn hiệu đường kính 02 cm, mặt nhẫn hình chữ nhật kích thước 01 x 1,5 cm, chính giữa nhẫn có đính 01 hạt giả đá, xung quanh 04 góc có đính 04 hạt giả đá nhỏ; 01 áo sơ mi màu đen hiệu T-men; 01 quần âu vải màu đen nhãn hiệu Hữu Đoàn; 01 đôi giày màu xanh – đỏ nhãn hiệu Nike; 01 áo sơ mi màu xanh nhãn hiệu M&K jean; 01 đôi dép kẹp màu xanh nhãn hiệu Abercrombia; 01 áo sơ mi màu đen nhãn hiệu Tín Sài Gòn; 01 quần jean màu đen nhãn hiệu T&A jean là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Quốc T, Nguyễn Trung H (tên gọi khác: Cu L), Hà Thanh B phạm “*Tội cố ý gây thương tích*”.

[2] Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H (tên gọi khác: Cu L) 05 (năm) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Thanh B 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Quốc T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị Như T số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị Như T số tiền 88.350.000 đồng (Tám mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Buộc bị cáo Hà Thanh B phải bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị Như T số tiền 88.350.000 đồng (Tám mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Buộc bị cáo Bùi Quốc T phải cấp dưỡng cho cháu Trần An N mỗi tháng 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 25/02/2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải cấp dưỡng cho cháu Trần An N mỗi tháng 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 25/02/2017.

Buộc bị cáo Hà Thanh B phải cấp dưỡng cho cháu Trần An N mỗi tháng 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 25/02/2017.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nhẫn kim loại màu trắng bạc, không rõ nhãn hiệu đường kính 02 cm, mặt nhẫn hình chữ nhật kích thước 01 x 1,5 cm, chính giữa nhẫn có đính 01 hạt giả đá, xung quanh 04 góc có đính 04 hạt giả đá nhỏ; 01 áo sơ mi màu đen hiệu T-men; 01 quần âu vải màu đen nhãn hiệu Hữu Đoàn; 01 đôi giày màu xanh – đỏ nhãn hiệu Nike; 01 áo sơ mi màu xanh nhãn hiệu M&K jean; 01 đôi dép kẹp màu xanh nhãn hiệu Abercrombia; 01 áo sơ mi màu đen nhãn hiệu Tín Sài Gòn; 01 quần jean màu đen nhãn hiệu T&A jean.

[5] Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Bùi Quốc T phải chịu 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Trung H và bị cáo Hà Thanh B mỗi bị cáo phải chịu 4.417.500 đồng (Bốn triệu bốn trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng).

- Án phí cấp dưỡng: Mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

[6] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- CCTHADS thị xã Đồng Xoài;
- CA thị xã Đồng Xoài;
- PV27 - Công an tỉnh BP;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh BP;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Giang